

Bản án số: 231/2017/HSST

Ngày: 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN PHƯƠNG LAN ANH**
- Hội thẩm nhân dân: Bà **NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH**
Bà **NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN**
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **TRƯƠNG ĐÌNH BẢO NGỌC** – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **NGUYỄN THỊ HẠNH CUNG** – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 329/2017/TLST-HS ngày 23/10/2017 đối với các bị cáo:

1/ **Hồ Văn T (Ty)** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: 150/10/4 đường A, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: thợ sơn; Văn hóa: 3/12; Cha: Hồ Cao L (sinh năm: 1955); Mẹ: Nguyễn Thị N (sinh năm 1961); Tiền sự: Không; Tiền án: 02. Bản án số 287/2009/HSST ngày 28/10/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2011. Bản án số 75/2017/HSST ngày 20/4/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Bản án số 89/2003/HSPT ngày 03/6/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 14/11/2003. Bản án số 227/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 04 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” (đến thời điểm xét xử, bản án chưa có hiệu lực pháp luật). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/9/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Trần Hải A (Bi)** – Sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: 88/11B NTH, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 3/12; Cha: Trần Văn H (sinh năm 1964); Mẹ: Huỳnh Thị Tr (sinh năm 1964); Vợ: Trần

Thị Thu H (sinh năm: 1988); Có 01 con sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: 02. Bản án số 18/2006/HSPT ngày 10/3/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2007. Bản án số: 256/2016/HSST ngày 03/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2017; Nhân thân: Quyết định số: 139/QĐ-XPHC ngày 10/12/2015 của trưởng Công an phường Vạn Thạnh, Tp. Nha Trang, về việc xử phạt hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức phạt tiền: 750.000 đồng. Ngày 14/12/2015 đã nộp phạt xong 750.000 đồng. Bản án số: 14/2009/HSST ngày 20/01/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong ngày 30/8/2010. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/9/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông **JOSEPH WILLIAM B**

Địa chỉ: Phòng 31, Khách sạn M H, 50 N T M K, phường T L, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Huỳnh Thị Kim L

Địa chỉ: Tổ 4 thôn Đ, xã VP, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trần Thị Thu H – sinh năm: 1988

Địa chỉ: 99/24 V H, phường VT, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Huỳnh Kim Th

Địa chỉ: 153 LTK, thị trấn VGiã, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Lê Xuân V

Địa chỉ: 15/12 BĐ, phường PT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: 7/3 NTT, phường PL, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/9/2017 Trần Hải A điều khiển xe máy hiệu Atila (BKS: 79N1 – 368.44) đến hẻm 150 đường 2/4, phường Vạn Thạnh, Tp. Nha Trang thì gặp Hồ Văn T đang ngồi đầu hẻm. Do không có tiền tiêu xài, A bàn với T cùng nhau đến khu vực bãi biển Trần Phú để trộm cắp tài sản, A điều khiển xe máy và cảnh giới còn T trực tiếp lấy trộm tài sản.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày A điều khiển xe máy hiệu Atila (BKS: 79N1 – 368.44) chở T đến gần tháp Trầm Hương thì dừng xe để T đi bộ xuống bãi cát tìm người để tài sản sơ hở thì lấy trộm, A đứng chờ T trộm được tài sản mang lên thì chở T đi. Lúc này, các anh Lê Xuân V, Huỳnh Kim Th phát hiện A và T có biểu hiện nghi vấn nên theo dõi. Khi T xuống bãi biển thấy 01 ba lô màu xanh nhạt bên trong có 01 khăn tắm và 01 áo khoác gió; 01 ba lô màu xanh đậm bên trong có 01 ví da màu nA, 584.000 đồng, 01 giấy phép lái xe tên JOSEPH WILLIAM B - Quốc tịch: Anh, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám bạc, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu bạc của anh JOSEPH WILLIAM B - Quốc tịch: Anh, để trên bãi cát, không có người trông coi, T liền đến lén lút lấy trộm 02 ba lô trên rồi chạy lên chỗ A đang đợi sẵn để A chở về hướng cầu Trần Phú. Ngay lúc này, anh B đang tắm biển, phát hiện tri hô và chạy bộ đuổi theo đến vòng xoay trước tháp Trầm Hương. Anh Lê Xuân V và anh Huỳnh Kim Th thấy vậy điều khiển xe máy đuổi theo A và T. Khi đến ngã ba đường Trần Phú – Lý Tự Trọng, đoạn trước Nha Trang Center (số 20 Trần Phú) thì bắt giữ T và A cùng tang vật đưa đến Công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại cơ quan Công an, các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 304/TCKH, ngày 20/9/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND Tp. Nha Trang kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 6S – 16GB giá trị 6.129.270đ; 01 điện thoại di động Iphone 5 – 32GB giá trị 1.707.150đ; 01 áo khoác gió, khăn tắm giá trị 100.000đ. Tổng giá trị tài sản định giá làm tròn **7.936.000đ (Bảy triệu chín trăm ba mươi sáu ngàn đồng)**. Túi xách Jansport, túi xách bằng vải dù, ví da nam Tel Barker không đủ thông tin định giá.

Bản cáo trạng số 248/CT-VKS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A, xử phạt các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A từ 02 năm đến 03 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thu H không yêu cầu nên không xem xét. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có đơn yêu cầu. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét. Về án phí: đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nói lời sau cùng là đã nhận ra lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt của xã hội, cam kết sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Qua nghiên cứu, xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua phần xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự quản lý của nhà nước về công tác giữ gìn an ninh trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân, nên cần phải bị xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Hồ Văn T: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm tù giam theo bản án số 287/2009/HSST ngày 28/10/2009, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2011, tuy nhiên qua kết quả xác minh của Cơ quan công an, bị cáo Hồ Văn T chưa thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng và chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xem là xóa án tích theo quy định tại Điều 67 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hồ Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 75/2017/HSST ngày 20/4/2017. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà phạm tội mới, vì vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138. Vì vậy, hành vi phạm tội mà bị cáo T đã gây ra cần phải được ấn định bằng một mức phạt tương xứng theo quy định của pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Trần Hải A: Bị cáo Trần Hải A có hai tiền án. Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 18/2006/HSPT ngày 10/3/2006, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/2/2007, tuy nhiên qua kết quả xác minh của Cơ quan công an, bị cáo chưa chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm nên chưa được xem là xóa án tích theo quy định tại Điều 67 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Hải A bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 256/2016/HSST ngày 03/8/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2017, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138. Vì vậy, hành vi phạm tội mà bị cáo A đã gây ra cần phải được ấn định bằng một mức phạt tương xứng theo quy định của pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sửa đổi thành người tốt.

[5] Ngày 24/11/2017, bị cáo Hồ Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 04 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, tính đến thời điểm xét xử ngày 28/11/2017, bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thu H không yêu cầu nên không xem xét. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa nên tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có đơn yêu cầu.

[7] Về vật chứng vụ án: Đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với lời khai của bị cáo Hồ Văn T về hành vi “Cướp giật tài sản” tại ngã tư Ngô Thời Nhiệm – Bạch Đằng, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang vào ngày 02/7/2017, hành vi trên đã được khởi tố thành vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Hồ Văn T, Trần Hải A** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo **Hồ Văn T, Trần Hải A** mỗi bị cáo **03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/9/2017.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thu H không yêu cầu nên không xem xét. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa nên tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có đơn yêu cầu.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hồ Văn T, Trần Hải A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND Tp.Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp.Nha Trang;
- Công an Tp.Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu án văn+ hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Phương Lan Anh